

Số: /KH-PGDĐT

Long Biên, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số
năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số điển hình tại các cơ quan nhà nước Thành phố;

Thực hiện Công văn số 3034/SGDĐT-CNTT-KHCN ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Thực hiện Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND quận Long Biên về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá trường đạt mô hình Trường học chuyển đổi số trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai việc chuyển đổi số ngành GDĐT đồng bộ, an toàn, hiệu quả, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 08/02/2024; Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội;

- Tiếp tục hoàn thiện các ứng dụng CNTT chuyên ngành, thực hiện kết nối, cung cấp dữ liệu với cơ sở dữ liệu Ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, tạo nền tảng kết nối dữ liệu của quận, Thành phố.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; phát triển kho học liệu số toàn Ngành như ngân hàng câu hỏi trực tuyến, kho bài giảng e-learning, kho học liệu các bài giảng đạt giải cao tại các cuộc thi, hội thi, tập trung khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung toàn ngành;

- Đảm bảo hạ tầng kết nối của các đơn vị triển khai theo mô hình bảo mật 4 lớp, chuyển đổi sử dụng IPv6 cho các hệ thống thông tin chuyên ngành.

II. CHỈ TIÊU

- 100% giáo viên, nhân viên có chữ ký số cá nhân tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của các nhà trường.
- 100% các trường Tiểu học, THCS xây dựng hệ thống điểm danh học sinh qua hệ thống nhận diện khuôn mặt IA kết nối hệ thống CDSL ngành.
- 100% GV môn tin học các trường THCS được tập huấn về khai thác và sử dụng phần mềm lập trình Python...
- 100% các nhà trường thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu không dùng tiền mặt kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu Giáo dục và Đào tạo và các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% các trường thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số tự đánh giá theo Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 và đạt tiêu chí trường học chuyển đổi số;
- 100% các trường Tiểu học và THCS thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT phân đầu 100% các trường đạt mức 3 cả hai tiêu chí.
- Năm học 2024-2025: 41 trường thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số (Trong đó: 35 trường thực hiện mô hình năm học 2023-2024 và 06 trường mới: MN Cự Khối, MN Hồng Tiến, TH Lê Quý Đôn, TH Giang Biên, THCS Giang Biên, THCS Phúc Lợi).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục.
- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn và học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.
- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức và tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng.
- Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công thông tin điện tử tại các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Khai thác, cập nhật thông tin giáo viên, học sinh, Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn> và <http://danhba.hanoi.edu.vn>.

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Các trường thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn, tiêu chí quy định tại bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học chuyển đổi số.

- Thường xuyên cập nhật dữ liệu, văn bản, thông tin... trên cổng thông tin điện tử của nhà trường theo kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Khai thác và sử dụng dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia mức độ toàn trình. Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

- Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường và đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT.

- Tổ chức cho giáo viên xây dựng học liệu số, mỗi GV có ít nhất 2 sản phẩm/tháng, gồm: (*bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học*) và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, trí tuệ nhân tạo AI, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của đơn vị), chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

- Đánh giá thường xuyên và định kỳ trên hệ thống Hà Nội Study tại <https://study.hanoi.edu.vn> và ứng dụng truyền thông của ngành theo Công văn số 4427/SGDĐT-VP ngày 16/12/2020 về việc đôn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

3. Phát triển hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Tăng cường các nguồn lực đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Rà soát, tham mưu đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 3 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022). Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Khuyến khích sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các đơn vị.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm thống kê và quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Thông tư Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo trên nền tảng cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, gồm các phân hệ: quản lý tuyển sinh các lớp đầu cấp, quản lý thu phí không dùng tiền mặt; quản lý thư viện điện tử các trường học; kiểm định chất lượng giáo dục;

- Quản lý truyền thông giáo dục để mở rộng kết nối, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, ưu tiên các hình thức trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục;

- Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT;

- Tiếp tục triển khai hệ thống Quản lý học tập, ôn tập và kiểm tra trực tuyến cho học sinh phổ thông thành phố Hà Nội (Hanoi Study)

- Triển khai hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố Hà Nội; kênh tương tác iHanoi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và đào tạo

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;

- Chủ động tham mưu với UBND quận bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các nhà trường để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số, phân công lãnh đạo phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số;

- Kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số của các trường Tiểu học, THCS theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 và các trường thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số theo Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND quận Long Biên;

- Chỉ đạo các nhà trường xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo; có các hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt; nhắc nhở, phê bình cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra;

- Xây dựng nội dung ứng dụng CNTT và chuyển đổi số là vào tiêu chí đánh giá thi đua các trường trong năm học 2024-2025.

2. Các trường Mầm non, tiểu học, THCS

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số của nhà trường; Thành lập Ban chỉ đạo cấp trường, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai đổi mới và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý nhà trường.

- Xây dựng quy định, quy chế vận hành, sử dụng và khai thác các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung như: trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin quản lý giáo dục, hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc... đối với nhà trường.

- Tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động trong cán bộ, giáo viên và học sinh, phụ huynh học sinh, nhân dân hiểu, nhận thức rõ tầm quan trọng, tác dụng của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, quản lý nhà trường;

- Căn cứ điều kiện cụ thể của nhà trường tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số từng bước theo lộ trình, từng mức độ phù hợp; Đặc biệt quan tâm việc bồi dưỡng cán bộ, giáo viên kiến thức kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học và sử dụng thiết bị dạy học hiện đại; tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn do Phòng GDĐT quận tổ chức, triển khai theo các nội dung mà kế hoạch đã đề ra;

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tham gia chương trình tập huấn, triển khai thí điểm, triển khai diện rộng và triển khai toàn thể chương trình chuyển đổi số;

- Bố trí ngân sách thực hiện công tác mua sắm thiết bị, phần mềm CNTT, cơ sở vật chất, bồi dưỡng, phát triển và sử dụng đội ngũ... theo quy định;

- Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định.

- Căn cứ các tiêu chí quy định, tự đánh giá mô hình tại đơn vị theo các tiêu chí, các mức độ đạt được; Thực hiện sơ kết, đánh giá tiến độ và kết quả triển khai các nội dung của kế hoạch này theo từng năm học

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT cụ thể:

+ Tháng 4/2025: tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số tại đơn vị;

+ Trước 08/5/2025: nộp hồ sơ, kết quả tự đánh giá chuyển đổi số về phòng GDĐT (đ/c Nguyễn Thị Hải Huệ - chuyên viên phòng nhận).

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 - 2025. Phòng GDĐT quận yêu cầu trường MN, TH, THCS nghiêm túc thực hiện. Nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, các trường báo cáo về Phòng GDĐT để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội; | đề báo cáo
- UBND Quận;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, (02b)

TRƯỞNG PHÒNG

Đào Thị Hoa